

Số ~~1002~~./QLBMN-KH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

V/v xin báo giá dịch vụ khám sức khỏe cho
cán bộ, nhân viên năm 2026

Kính gửi: Quý Bệnh viện

Hiện nay Công ty Quản lý bay miền Nam có kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2026 cho cán bộ, nhân viên của Công ty. Được biết Quý Bệnh viện là một trong những cơ sở khám bệnh lớn có thể cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh phù hợp với nhu cầu và mong muốn của chúng tôi. Do đó Công ty Quản lý bay miền Nam rất mong nhận được bảng báo giá dịch vụ khám sức khỏe với danh mục cụ thể được đính kèm theo công văn này và gửi về địa chỉ: Công ty Quản lý bay miền Nam (số 22 Trần Quốc Hoàn – Phường Tân Sơn Nhất – Thành phố Hồ Chí Minh) trước ngày 14/04/2026.

Mọi trao đổi xin vui lòng liên hệ s

Số điện thoại: 0909 772324 (Ms Hằng).

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Bệnh viện

Xin cảm ơn và trân trọng kính chào. *Handwritten mark*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, KH (Hg03b)

Handwritten mark



Handwritten signature: Đặng Văn Hải

**NỘI DUNG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
CHO CÁN BỘ, NHÂN VIÊN ĐỢT 1 NĂM 2026**
(Kèm theo công văn số 1000 /QLBMN ngày 10 tháng 4 năm 2026)

STT	Nội dung	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
		Nam	Nữ		
A	Khám tổng quát				
I	Danh mục khám lâm sàng, siêu âm, điện tim, X quang				
1	Khám tổng quát: Khám nội, TMH, RHM, Mắt, Da liễu, Ngoại, Tổng kết hồ sơ, kết luận, Phân loại, tư vấn sức khỏe.	368	173		
2	Siêu âm bụng tổng quát: Gan, mật, lách, tụy, thận, niệu quản, bàng quang, tử cung "F", tiền liệt tuyến "M" <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của các cơ quan chức năng như: gan nhiễm mỡ, viêm gan mãn tính, xơ gan, ung thư gan, u tụy, sỏi thận.</i>	368	173		
3	Điện tim 12 cần <i>Mục đích: Đánh giá nhịp tim, theo dõi bệnh lý về tim mạch</i>	368	173		
4	Chụp X quang tim phổi thẳng (Kỹ thuật số) <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của phổi như: viêm phế quản, viêm phổi, lao phổi, u phổi, ...</i>	368	173		
II	Danh mục xét nghiệm				
1	Tổng phân tích máu 18 chỉ số (Hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu,...) <i>Mục đích: Chẩn đoán các bệnh lý về máu như: Thiếu máu, thiếu sắt, ung thư trong máu.</i>	368	173		
2	Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy bán tự động) <i>Mục đích: Đánh giá tình trạng viêm nhiễm hệ tiết niệu, bệnh lý về thận, suy thận, đái tháo đường.</i>	368	173		
3	Glucose máu (Đường máu) <i>Mục đích: Đánh giá lượng đường trong máu, đánh giá bệnh lý đái tháo đường</i>	368	173		
	HbA1C/Đánh giá khả năng điều hòa đường huyết cơ thể trong 3 tháng gần nhất) <i>Mục đích: Chẩn đoán đái tháo đường</i>	368	173		
4	Mỡ máu 2 thành phần và chỉ số mỡ tốt, xấu: - Triglyceride - Cholesterol - LDL_Cholesterol - HDL_Cholesterol <i>Mục đích: Đánh giá tình trạng rối loạn mỡ máu</i>	368	173		
5	Men gan 3 chỉ số: - AST (SGOT) - ALT (SGPT) - GGT	368	173		

	<i>Mục đích: Đánh giá hoạt động của chức năng gan, các bất thường bệnh lý về gan, đánh giá độc tố gan.</i>				
6	AcidUric (Chuẩn đoán bệnh Goute) <i>Mục đích: Đánh giá nguy cơ mắc bệnh Goute</i>	368	173		
7	Chức năng thận: - Ure - Creatinin <i>Mục đích: Chẩn đoán bệnh lý về thận như: Suy thận, viêm cầu thận,...</i>	368	173		
8	Xét nghiệm tầm soát nguy cơ ung thư tiền liệt tuyến (PSA Total) - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát sớm tế bào ung thư tiền liệt tuyến</i>	368			
9	Xác định vi khuẩn dạ dày: H.Pylori IgM <i>Mục đích: Xác định vi khuẩn gây viêm loét dạ dày</i>	368	173		
10	CK-MB, Troponin T hs <i>Mục đích: Kiểm tra bệnh lý mạch vành cấp, dự đoán nguy cơ tim mạch</i>	368	173		
11	NT-ProBNP <i>Mục đích: Đánh giá nguy cơ suy tim</i>	368	173		
12	Test nhanh phát hiện chất gây nghiện trong nước tiểu (MDMA, THC, MET, KET, MOP) - Thực hiện 01 năm/lần	368	173		
13	Đo chức năng hô hấp đối với các trường hợp khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	368	173		
14	Tư vấn bệnh nghề nghiệp đối với các trường hợp khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	368	173		
B	Khám chuyên khoa nữ				
1	Khám sản phụ khoa, khám vú <i>Mục đích: Chẩn đoán tình trạng viêm nhiễm phụ khoa, phát hiện các bệnh lý Vú</i>		173		
2	Soi tươi dịch âm đạo		173		
3	Xét nghiệm tế bào học áp nhuộm thường quy (tế bào cổ tử cung) (Papanicolaou) <i>Mục đích: Phát hiện ung thư cổ tử cung</i>		173		
4	Nội soi cổ tử cung <i>Mục đích: Phát hiện bất thường tại cổ tử cung</i>		173		
5	Siêu âm tuyến giáp <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của tuyến giáp như: nang tuyến giáp, bướu giáp nhân, ung thư tuyến giáp, viêm tuyến giáp tự miễn, cường giáp, ...</i>		173		
6	Siêu âm vú <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý vú mạch như: nang, nhân xơ, áp xe vú, ung thư tuyến vú...</i>		173		
7	Đo loãng xương 3 vị trí		173		
8	Chức năng tuyến giáp (TSH, T3, T4) <i>Mục đích: Đánh giá chức năng tuyến giáp</i>		173		
9	Xét nghiệm tầm soát nguy cơ ung thư buồng trứng		173		

	(CA-125) - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát sớm tế bào ung thư buồng trứng</i>				
10	Xét nghiệm tầm soát nguy cơ ung thư vú (CA-153) - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát sớm tế bào Vú</i>		173		
11	TG - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát ung thư tuyến giáp thể nhú</i>		173		
12	HPV Genotype PCR hệ thống tự động - Thực hiện 03 năm/lần <i>Mục đích: Kiểm tra nhiễm virus HPV các type nguy cơ cao gây ung thư cổ tử cung như: type 14,16,18...</i>		173		
C	Chi phí khác				
1	Hồ sơ, tổng kết, phân loại	368	173		
2	Chi phí khác (nếu có đề nghị liệt kê chi tiết)				
	Tổng cộng				

NỘI DUNG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
CHO KIỂM SOÁT VIÊN KHÔNG LƯU ĐỢT 2 NĂM 2026
(Kèm theo công văn số 1000 /QLBMN ngày 10 tháng 4 năm 2026)

STT	Nội dung	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
		Nam	Nữ		
A	Khám tổng quát				
I	Danh mục khám lâm sàng, siêu âm, điện tim, X quang				
1	Khám tổng quát: Khám nội, TMH, RHM, Mắt, Da liễu, Ngoại, Tổng kết hồ sơ, kết luận, Phân loại, tư vấn sức khỏe.	146	155		
2	Siêu âm bụng tổng quát: Gan, mật, lách, tụy, thận, niệu quản, bàng quang, tử cung "F", tiền liệt tuyến "M" <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của các cơ quan chức năng như: gan nhiễm mỡ, viêm gan mãn tính, xơ gan, ung thư gan, u tụy, sỏi thận.</i>	146	155		
3	Điện tim 12 cần <i>Mục đích: Đánh giá nhịp tim, theo dõi bệnh lý về tim mạch</i>	146	155		
4	Chụp X quang tim phổi thẳng (Kỹ thuật số) <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của phổi như: viêm phế quản, viêm phổi, lao phổi, u phổi,...</i>	146	155		
II	Danh mục xét nghiệm				
1	Tổng phân tích máu 18 chỉ số (Hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu,...) <i>Mục đích: Chẩn đoán các bệnh lý về máu như: Thiếu máu, thiếu sắt, ung thư trong máu.</i>	146	155		
2	Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy bán tự động) <i>Mục đích: Đánh giá tình trạng viêm nhiễm hệ tiết niệu, bệnh lý về thận, suy thận, đái tháo đường.</i>	146	155		
3	Glucose máu (Đường máu) <i>Mục đích: Đánh giá lượng đường trong máu, đánh giá bệnh lý đái tháo đường</i>	146	155		
	HbA1C/Đánh giá khả năng điều hòa đường huyết cơ thể trong 3 tháng gần nhất) <i>Mục đích: Chẩn đoán đái tháo đường</i>	146	155		
4	Mỡ máu 2 thành phần và chỉ số mỡ tốt, xấu: - Triglyceride - Cholesterol - LDL_ Cholesterol - HDL_ Cholesterol <i>Mục đích: Đánh giá tình trạng rối loạn mỡ máu</i>	146	155		
5	Men gan 3 chỉ số: - AST (SGOT) - ALT (SGPT) - GGT	146	155		

	<i>Mục đích: Đánh giá hoạt động của chức năng gan, các bất thường bệnh lý về gan, đánh giá độc tố gan.</i>				
6	AcidUric (Chuẩn đoán bệnh Goute) <i>Mục đích: Đánh giá nguy cơ mắc bệnh Goute</i>	146	155		
7	Chức năng thận: - Ure - Creatinin <i>Mục đích: Chẩn đoán bệnh lý về thận như: Suy thận, viêm cầu thận,...</i>	146	155		
8	Xét nghiệm tầm soát nguy cơ ung thư tiền liệt tuyến (PSA Total) - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát sớm tế bào ung thư tiền liệt tuyến</i>	146			
9	Xác định vi khuẩn dạ dày: H.Pylori IgM <i>Mục đích: Xác định vi khuẩn gây viêm loét dạ dày</i>	146	155		
10	CK-MB, Troponin T hs <i>Mục đích: Kiểm tra bệnh lý mạch vành cấp, dự đoán nguy cơ tim mạch</i>	146	155		
11	NT-ProBNP <i>Mục đích: Đánh giá nguy cơ suy tim</i>	146	155		
12	Test nhanh phát hiện chất gây nghiện trong nước tiểu (MDMA, THC, MET, KET, MOP) - Thực hiện 01 năm/lần	146	155		
13	Đo chức năng hô hấp <i>Mục đích: Danh mục khám bắt buộc để phát hiện bệnh nghề nghiệp</i>	146	155		
14	Đo thính lực <i>Mục đích: Danh mục khám bắt buộc để phát hiện bệnh nghề nghiệp</i>	146	155		
15	Tư vấn bệnh nghề nghiệp <i>Mục đích: Danh mục khám bắt buộc để phát hiện bệnh nghề nghiệp</i>	146	155		
B	Khám chuyên khoa nữ				
1	Khám sản phụ khoa, khám vú <i>Mục đích: Chẩn đoán tình trạng viêm nhiễm phụ khoa, phát hiện các bệnh lý Vú</i>		155		
2	Soi tươi dịch âm đạo		155		
3	Xét nghiệm tế bào học áp nhuộm thường quy (tế bào cổ tử cung) (Papanicolaou) <i>Mục đích: Phát hiện ung thư cổ tử cung</i>		155		
4	Nội soi cổ tử cung <i>Mục đích: Phát hiện bất thường tại cổ tử cung</i>		155		
5	Siêu âm tuyến giáp <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của tuyến giáp như: nang tuyến giáp, bướu giáp nhân, ung thư tuyến giáp, viêm tuyến giáp tự miễn, cường giáp,...</i>		155		
6	Siêu âm vú <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý vú mạch như: nang, nhân xơ, áp xe vú, ung thư tuyến vú...</i>		155		

7	Đo loãng xương 3 vị trí		155		
8	Chức năng tuyến giáp (TSH, T3, T4) <i>Mục đích: Đánh giá chức năng tuyến giáp</i>		155		
9	Xét nghiệm tầm soát nguy cơ ung thư buồng trứng (CA-125) - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát sớm tế bào ung thư buồng trứng</i>		155		
10	Xét nghiệm tầm soát nguy cơ ung thư vú (CA-153) - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát sớm tế bào Vú</i>		155		
11	TG - Thực hiện 01 năm/lần <i>Mục đích: Tầm soát ung thư tuyến giáp thể nhú</i>		155		
12	HPV Genotype PCR hệ thống tự động - Thực hiện 03 năm/lần <i>Mục đích: Kiểm tra nhiễm virus HPV các type nguy cơ cao gây ung thư cổ tử cung như: type 14,16,18...</i>		155		
C	Chi phí khác				
1	Hồ sơ, tổng kết, phân loại	146	155		
2	Chi phí khác (nếu có đề nghị liệt kê chi tiết)				
	Tổng cộng				

**NỘI DUNG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ CHO ĐỐI TƯỢNG LÀM
CÔNG VIỆC ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM ĐỢT 2 NĂM 2026**
(Kèm theo công văn số 1000 /QLBMN ngày 10 tháng 4 năm 2026)

STT	Nội dung	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
		Nam	Nữ		
A	Khám tổng quát				
I	Danh mục khám lâm sàng, siêu âm, điện tim, X quang				
1	Khám tổng quát: Khám nội, TMH, RHM, Mắt, Da liễu, Ngoại, Tổng kết hồ sơ, kết luận, Phân loại, tư vấn sức khỏe.	254	83		
2	Siêu âm bụng tổng quát: Gan, mật, lách, tụy, thận, niệu quản, bàng quang, tử cung "F", tiền liệt tuyến "M" <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của các cơ quan chức năng như: gan nhiễm mỡ, viêm gan mãn tính, xơ gan, ung thư gan, u tụy, sỏi thận.</i>	254	83		
3	Điện tim 12 cần <i>Mục đích: Đánh giá nhịp tim, theo dõi bệnh lý về tim mạch</i>	254	83		
4	Chụp X quang tim phổi thẳng (Kỹ thuật số) <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của phổi như: viêm phế quản, viêm phổi, lao phổi, u phổi,...</i>	254	83		
II	Danh mục xét nghiệm				
1	Tổng phân tích máu 18 chỉ số (Hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu,...) <i>Mục đích: Chẩn đoán các bệnh lý về máu như: Thiếu máu, thiếu sắt, ung thư trong máu.</i>	254	83		
2	Tổng phân tích nước tiểu (băng máy bán tự động) <i>Mục đích: Đánh giá tình trạng viêm nhiễm hệ tiết niệu, bệnh lý về thận, suy thận, đái tháo đường.</i>	254	83		
3	Glucose máu (Đường máu) <i>Mục đích: Đánh giá lượng đường trong máu, đánh giá bệnh lý đái tháo đường</i>	254	83		
	HbA1C/Đánh giá khả năng điều hòa đường huyết cơ thể trong 3 tháng gần nhất <i>Mục đích: Chẩn đoán đái tháo đường</i>	254	83		
4	Mỡ máu 2 thành phần và chỉ số mỡ tốt, xấu: - Triglyceride - Cholesterol - LDL_Cholesterol - HDL_Cholesterol <i>Mục đích: Đánh giá tình trạng rối loạn mỡ máu</i>	254	83		
5	Men gan 3 chỉ số: - AST (SGOT) - ALT (SGPT) - GGT <i>Mục đích: Đánh giá hoạt động của chức năng gan, các</i>	254	83		

	<i>bất thường bệnh lý về gan, đánh giá độc tố gan.</i>				
6	AcidUric (Chuẩn đoán bệnh Goute) <i>Mục đích: Đánh giá nguy cơ mắc bệnh Goute</i>	254	83		
7	Chức năng thận: - Ure - Creatinin <i>Mục đích: Chẩn đoán bệnh lý về thận như: Suy thận, viêm cầu thận,...</i>	254	83		
8	Đo chức năng hô hấp	254	83		
9	Tư vấn bệnh nghề nghiệp	254	83		
B	Khám chuyên khoa nữ				
1	Khám sản phụ khoa, khám vú <i>Mục đích: Chẩn đoán tình trạng viêm nhiễm phụ khoa, phát hiện các bệnh lý Vú</i>		83		
2	Soi tươi dịch âm đạo		83		
3	Xét nghiệm tế bào học áp nhuộm thường quy (tế bào cổ tử cung) (Papanicolaou) <i>Mục đích: Phát hiện ung thư cổ tử cung</i>		83		
4	Nội soi cổ tử cung <i>Mục đích: Phát hiện bất thường tại cổ tử cung</i>		83		
5	Siêu âm tuyến giáp <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý của tuyến giáp như: nang tuyến giáp, bướu giáp nhân, ung thư tuyến giáp, viêm tuyến giáp tự miễn, cường giáp,...</i>		83		
6	Siêu âm vú <i>Mục đích: Phát hiện các bệnh lý vú mạch như: nang, nhân xơ, áp xe vú, ung thư tuyến vú...</i>		83		
7	Đo loãng xương 3 vị trí		83		
8	Chức năng tuyến giáp (TSH, T3, T4) <i>Mục đích: Đánh giá chức năng tuyến giáp</i>		83		
C	Chi phí khác				
1	Hồ sơ, tổng kết, phân loại	254	83		
2	Chi phí khác (nếu có đề nghị liệt kê chi tiết)				
	Tổng cộng				

Ghi chú:

1. Danh mục khám và số lượng người khám tạm tính. Khi kết thúc từng đợt khám sẽ nghiệm thu và thanh quyết toán theo số lượng và nội dung khám thực tế.

2. Về nội dung báo giá, đề nghị ghi đầy đủ các nội dung sau:

- Bảng báo giá chi tiết (theo danh mục trên). Dịch vụ chịu thuế hay không chịu thuế theo quy định.

- Hình thức khám, điều kiện khám, phương tiện khám

- Địa điểm tổ chức khám sức khỏe: Tại bệnh viện

- Thời gian tổ chức khám sức khỏe:

+ Đợt 1: Dự kiến đợt khám trong tháng 6/2026. Thời gian khám tối đa 15 ngày.

+ Đợt 2: Dự kiến đợt khám trong tháng 11/2026 hoặc đầu tháng 12/2026.
Thời gian khám tối đa 15 ngày.

(vì trường hợp bất khả kháng, lịch khám có thể thay đổi).

- Thời gian trả kết quả: Tối đa 20 ngày kể từ ngày hoàn thành khám (hoàn thành thanh quyết toán trước 31/12/2026).

- Nơi trả kết quả: Tại Công ty Quản lý bay miền Nam

- Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

+ Mã số thuế:

+ Tên đơn vị thụ hưởng:

+ Số tài khoản:

- Phương thức thanh toán:

+ Đợt 1: Thanh toán 100% giá trị quyết toán đợt 1 trong vòng 14 ngày sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu đợt 1 và Bên CĐT nhận được đủ hồ sơ quyết toán đợt 1.

+ Đợt 2: Thanh toán 100% giá trị quyết toán trong vòng 14 ngày sau khi hai bên nghiệm thu đợt 2, CĐT nhận được đủ hồ sơ quyết toán đợt 1 và hai bên ký thanh lý hợp đồng.

Trường hợp có đề xuất hình thức, phương thức thanh toán khác thì đề nghị ghi rõ lại.

- Hiệu lực của báo giá: Đề nghị hiệu lực của báo giá ít nhất 03 tháng kể từ ngày ký báo giá

- Các điều kiện cụ thể và ưu đãi (nếu có)

- Ngày, tháng, năm ký báo giá

- Ký tên đóng dấu và có chức danh người ký